

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG  
ĐƠN VỊ: KHOA NGOẠI NGỮ

**ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM**  
**THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**  
**Học kỳ 3, năm học 2023-2024**

**I. Thông tin chung**

Tên học phần:	Phương pháp nghiên cứu khoa học (NNTQ)		
Mã học phần:	71CBAS10012	Số tin chỉ:	02
Mã nhóm lớp học phần:	233_71CBAS10012_01,02,03		
Hình thức thi: <b>Tiểu luận</b>			
<input type="checkbox"/> Cá nhân	<input checked="" type="checkbox"/> Nhóm		
<i>Quy cách đặt tên file</i>	<i>Mã SV_Ho và ten SV_.....</i>		

**II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO**

*(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)*

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
<b>CLO1</b>	Áp dụng các kiến thức nền tảng của ngôn ngữ tiếng Trung và kiến thức về văn hóa, xã hội vào trình bày các vấn đề nghiên cứu.	Tiểu luận	20%	1	2	
<b>CLO2</b>	Vận dụng các kiến thức ngôn ngữ bậc cao, trung để xử lý các loại văn bản hỗ trợ công tác hoàn thành bài nghiên cứu khoa học.	Tiểu luận	20%	1	2	
<b>CLO3</b>	Áp dụng kỹ năng chọn lọc, tổng hợp và phân tích thông tin để hoàn thành một bài nghiên cứu khoa học ở mức độ cơ bản.	Tiểu luận	20%	1	2	

<b>CLO4</b>	Áp dụng kỹ năng làm việc và quản lý nhóm; kỹ năng xử lý tình huống trong các bài tập nhóm được giao trong suốt học phần.	Tiểu luận	20%	1	2	
<b>CLO5</b>	Hình thành Khả năng nghiên cứu độc lập ở mức cơ bản thuộc lĩnh vực chuyên sâu được đào tạo.	Tiểu luận	20%	1	2	

### III. Nội dung đề bài

#### 1. Đề bài

Căn cứ vào đề tài các nhóm đã lựa chọn và đăng ký, anh chị hãy hoàn thành bài tiểu luận cuối kỳ theo đúng hướng dẫn và yêu cầu.

#### 2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

Thực hiện theo file hướng dẫn thể thức trình bày đính kèm.

#### 3. Rubric và thang điểm

##### RUBRIC 1: BÀI TẬP NHÓM

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt Từ 8 – 10 đ	Khá Từ 6 – dưới 8 đ	Trung bình Từ 4 – dưới 6 đ	Yếu dưới 4 đ
Trình bày đầy đủ các khía cạnh nội dung của chủ đề	70%	Nội dung trình bày phù hợp với chủ đề; với mỗi khía cạnh nội dung cần trình bày đầy đủ rõ ràng, chính xác.	Nội dung trình bày gần như phù hợp với chủ đề; đa số các khía cạnh nội dung cần trình bày tương đối đầy đủ rõ ràng, chính xác.	Nội dung trình bày tương đối phù hợp với chủ đề; các khía cạnh nội dung cần trình bày sai sót nhiều, chưa hoàn toàn chính xác.	Nội dung trình bày khá phù hợp với chủ đề; tuy nhiên mỗi khía cạnh nội dung cần trình bày chưa đầy đủ rõ ràng, thiếu sự chính xác.
Sự phối hợp chặt chẽ trong làm việc nhóm	30%	Phân công công việc trong nhóm và phối hợp tốt	Có phân công nhưng phối hợp chưa tốt	Phân công chưa hợp lý	Không có sự phân công trước khi thực hành
	100%				

##### RUBRIC 2: TIỂU LUẬN CUỐI KỲ

<b>Tiêu chí</b>	<b>Trọng số (%)</b>	<b>Tốt Từ 8 – 10 đ</b>	<b>Khá Từ 6 – dưới 8 đ</b>	<b>Trung bình Từ 4 – dưới 6 đ</b>	<b>Yếu dưới 4 đ</b>
Lựa chọn đề tài nghiên cứu	15%	Đề tài đáp ứng được nguyên tắc chọn đề tài của 1 bài NCKH, có tính sáng tạo, hấp dẫn.	Đề tài có tính sáng tạo, hấp dẫn. Tương đối đáp ứng được nguyên tắc chọn đề tài của 1 bài NCKH	Đề tài chưa có tính sáng tạo, hấp dẫn. Tương đối đáp ứng được nguyên tắc chọn đề tài của 1 bài NCKH	Đề tài chưa có tính sáng tạo, hấp dẫn. Không đáp ứng được nguyên tắc chọn đề tài của 1 bài NCKH
Lập đề cương, triển khai chi tiết các mục trong đề cương nghiên cứu	40%	Trình bày đầy đủ các nội dung của 1 bài NCKH, các chương tiết được diễn tả chi tiết, cụ thể, đáp ứng được yêu cầu đối với từng phần. Nội dung giữa các phần có tính logic và liên kết chặt chẽ với nhau.	Trình bày đầy đủ các nội dung của 1 bài NCKH, các chương tiết được diễn tả chi tiết, cụ thể, đáp ứng được yêu cầu đối với từng phần. Nội dung giữa các phần có tính logic nhưng còn rời rạc, thiếu tính liên kết chặt chẽ với nhau.	Trình bày thiếu một trong các chương tiết của 1 bài NCKH, các chương tiết được diễn tả chi tiết, cụ thể, đáp ứng được yêu cầu đối với từng phần. Nội dung giữa các phần có tính logic nhưng còn rời rạc, thiếu tính liên kết chặt chẽ với nhau.	Trình bày thiếu trên 2 chương tiết của 1 bài NCKH, các chương tiết được diễn tả chưa chi tiết, cụ thể, chưa đáp ứng được yêu cầu đối với từng phần. Nội dung giữa các phần có tính logic, còn rời rạc, thiếu tính liên kết chặt chẽ với nhau.
Phương pháp nghiên cứu	30%	Vận dụng đúng, nhuần nhuyễn phương pháp nghiên cứu để đưa ra hướng giải quyết cho đề tài.	Vận dụng đúng, tương đối nhuần nhuyễn phương pháp nghiên cứu để đưa ra hướng giải quyết cho đề tài.	Vận dụng đúng phương pháp nghiên cứu để đưa ra hướng giải quyết cho đề tài. Tuy nhiên cách triển khai còn vụng về, thiếu tính logic.	Vận dụng chưa phương pháp nghiên cứu để đưa ra hướng giải quyết cho đề tài.
Văn phong, chính tả, trích dẫn	15%	Sử dụng đúng văn phong viết trong nghiên cứu khoa học, không sai chính tả. Trích dẫn nguồn	Sử dụng tương đối đúng văn phong viết trong nghiên cứu khoa học, sai không quá 5 lỗi chính tả. Trích dẫn	Sử dụng tương đối đúng văn phong viết trong nghiên cứu khoa học, sai quá 5 lỗi chính tả. Trích dẫn	Sử dụng sai văn phong viết trong nghiên cứu khoa học, sai quá 5 lỗi chính tả. Trích dẫn nguồn

		đúng nguyên tốt.	nguồn đúng nguyên tốt.	dẫn nguồn đúng nguyên tốt.	chưa đúng nguyên tốt.
	100%				

**Trưởng bộ môn**



TS. Mai Thu Hoài

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 3 tháng 07 năm 2024*

**Giảng viên ra đề**



TS. Nguyễn Tiến Lập